

NGHỊ QUYẾT

**Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000
Quần thể đô thị, dịch vụ, cấp treo Điện Biên Phủ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 2783/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023; Báo cáo thẩm tra số 52/BC-BKTNS ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Quần thể đô thị, dịch vụ, cấp treo Điện Biên Phủ theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, với một số nội dung chính, như sau:

1. Tên quy hoạch

Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Quần thể đô thị, dịch vụ, cấp treo Điện Biên Phủ.

2. Vị trí, địa điểm

Khu đất nghiên cứu lập quy hoạch nằm trên địa phận của xã Pá Khoang và xã Mường Phăng thuộc thành phố Điện Biên Phủ; xã Pu Nhi thuộc huyện Điện Biên Đông.

3. Quy mô và phạm vi ranh giới

Khu vực nghiên cứu lập quy hoạch có quy mô 318,33 ha, phạm vi ranh giới như sau:

- *Khu vực 1:* Thuộc xã Mường Phăng, xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ có diện tích khoảng 302,73 ha:

+ Phía Bắc: Giáp Quốc lộ 279B và điểm Di tích Bãi họp các quân binh chủng tuyên bố chiến thắng thuộc xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ.

+ Phía Nam: Giáp đất rừng đặc dụng Bản Xôm thuộc xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ.

+ Phía Đông: Giáp đất trồng lúa và đất rừng đặc dụng thuộc xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ.

+ Phía Tây: Giáp đất rừng sản xuất Bản Đông Một thuộc xã Pá Khoang và đất trồng lúa, Khu dân cư bản Bua thuộc xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ.

- *Khu vực 2:* Thuộc xã Mường Phăng thành phố Điện Biên Phủ và xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông (núi Pú Tó Cọ) có diện tích 5,89 ha.

- *Khu vực 3:* Thuộc xã Mường Phăng, có diện tích 9,71 ha là tuyến cáp treo và hành lang an toàn tuyến cáp, kết nối Khu di tích lịch sử Hàm Đại Tướng Võ Nguyên Giáp đến Khu vực di tích Đài quan sát núi Pú Tó Cọ.

4. Tính chất

Là khu chức năng phát triển các khu du lịch nghỉ dưỡng, thương mại dịch vụ - văn hóa lịch sử và khu đô thị sinh thái, tổ hợp đa chức năng thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế.

5. Nguyên tắc tổ chức không gian

- Bảo tồn, giữ gìn các giá trị cảnh quan hiện có của khu vực; Tôn trọng địa hình tự nhiên, hạn chế san lấp, tác động có hại đến môi trường sinh thái của khu vực.

- Duy trì cơ bản cấu trúc các yếu tố hiện trạng (các khu nhà ở, cảnh quan nông nghiệp, suối...) với các giải pháp cải tạo, chỉnh trang hợp lý, hạn chế xáo trộn cuộc sống người dân.

- Đối với chức năng quần thể đô thị, dịch vụ, tổ chức các không gian cảnh quan đảm bảo phục vụ cho người dân và khách du lịch, phù hợp với cảnh quan xung quanh và địa hình của khu vực.

- Định hướng tổ chức không gian phát huy tính đa dạng các chức năng của đô thị, dịch vụ; gìn giữ và phát huy các bản sắc của khu vực.

- Tổ chức không gian đề xuất tôn trọng và gìn giữ một cấu hình đô thị với mạng lưới đường giao thông phù hợp với địa hình, mô hình phát triển kết nối

chặt chẽ với không gian mặt nước, đồi núi... Không gian khu vực đảm bảo gắn kết với các khu vực lân cận trở thành một tổng thể thống nhất từ hình thái tới màu sắc kiến trúc.

6. Quy hoạch phân khu chức năng

- *Khu vực 1*: Được phân thành các khu vực dựa theo chức năng phát triển, bao gồm: khu công trình công cộng - thương mại dịch vụ, khu ở - lưu trú, khu làng bản hiện trạng, khu công viên văn hóa - công viên chuyên đề, khu du lịch, lâm nghiệp;

- *Khu vực 2*: Dựa trên chức năng chính là ga đến của cáp treo, bao gồm: nhà ga đến và các công trình dịch vụ;

- *Khu vực 3* (Tuyến cáp treo và hành lang an toàn tuyến cáp): Các khu vực sử dụng đất tại Khu vực 3 nhằm mục đích cho việc đặt trụ cáp treo, hành lang an toàn, không phân bổ hoạt động.

7. Quy hoạch sử dụng đất

Stt	Chức năng	Diện tích (ha)	Tỷ lệ %
	TỔNG DIỆN TÍCH	318,33	100
I	KHU VỰC 1	302,73	100
1	Đất thương mại dịch vụ	39,75	13,1
2	Đất công cộng đô thị	7,92	2,6
3	Đất công cộng đơn vị ở	2,82	0,9
4	Đất nhóm nhà ở	37,21	12,3
5	Đất sử dụng hỗn hợp	14,82	4,9
6	Đất cây xanh	64,64	21,4
7	Đất hạ tầng kỹ thuật	36,48	12,1
8	Đất du lịch	44,53	14,7
9	Đất rừng	38,51	12,7
10	Đất nông nghiệp	11,61	3,8
11	Mặt nước	4,44	1,5
II	KHU VỰC 2	5,89	100
	Đất thương mại dịch vụ (cấp đô thị)	5,89	100
III	KHU VỰC 3	9,71	100
	Đất cây xanh cách ly (hành lang an toàn tuyến cáp)	9,71	100

8. Giải pháp quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật

Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng (QCVN 01:2021/BXD); Nhiệm vụ quy hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 16/09/2022 và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ Mười một thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- TT Tỉnh uỷ; TT HĐND tỉnh; LĐ UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Cổng TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lò Văn Phương